

Số: 360 /KH-UBND

Hạ Long, ngày 04 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024 trên địa bàn thành phố Hạ Long

Căn cứ Kế hoạch số 3535/KH-SYT ngày 23/08/2024 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024.

Để tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Uốn ván-Bạch hầu trên địa bàn Thành phố đảm bảo củng cố miễn dịch chủ động của trẻ 7 tuổi, Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Hạ Long năm 2024 như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc Hội.

- Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

- Thông tư 10/2024/TT-BYT ngày 13/06/2024 của Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

- Công văn chỉ đạo số 687/DP-TC ngày 24/07/2024 của Cục Y tế dự phòng về việc xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trong tiêm chủng mở rộng (TCMR)

- Công văn số 1185/VSDTTU-TCQG ngày 26/7/2024 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng.

- Kế hoạch số 3535/KH-SYT ngày 23/08/2024 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh Bạch hầu, Uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh Bạch hầu, Uốn ván tại các xã, phường trên địa bàn Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Đạt tỷ lệ $\geq 90\%$ trẻ 7 tuổi sinh từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017 trên địa bàn toàn thành phố được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin Td.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng

III. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHẠM VI, HÌNH THỨC TRIỂN KHAI

1. Đối tượng:

- Trẻ đi học: Tất cả các học sinh đang học lớp 2 tại các trường tiểu học niên học 2024 - 2025 có ngày sinh từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

- Trẻ không đi học (tại cộng đồng): Trẻ sinh từ 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017.

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td trong trường hợp sau:

- Trẻ đã tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 01 tháng trước khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin Td thì không tiêm vắc xin Td trong chiến dịch này.

Dự kiến đối tượng: 6.064 trẻ

2. Thời gian triển khai:

- Thời gian tổ chức tiêm dự kiến: từ tháng 9/2024 - tháng 12/2024

- Dự kiến tiêm vét: tháng 01/2025

3. Phạm vi triển khai:

- Triển khai tại 33 xã, phường trên địa bàn Thành phố.

4. Hình thức triển khai:

- Triển khai tiêm chủng vắc xin Td đồng loạt tại 33/33 xã, phường, triển khai cuốn chiếu theo lớp, điểm trường. Thực hiện tiêm vét cho những trẻ bị sót, hoãn tiêm ngay cuối mỗi đợt hoặc trong tiêm chủng thường xuyên.

Bảng: dự kiến đối tượng tiêm triển khai chiến dịch Td

TT	Địa phương	Số trẻ 7 tuổi năm 2024 (sinh từ ngày 01/01/2017-31/12/2017)			Nhu cầu Vaccine tiêm chủng (ĐVT: liều)
		Trẻ đang đi học	Trẻ không đi học, hiện ở tại cộng đồng	Tổng cộng	
Tổng cộng:		6.061	3	6.064	7.390
	Hà Khánh	86	0	86	100

Hà Lâm	220	0	220	270
Hà Trung	170	0	170	210
Hà Phong	149	0	149	180
Hà Tu	157	0	157	190
Hồng Hà	410	0	410	500
Hồng Hải	432	0	432	520
Cao Thắng	335	0	335	410
Việt Hưng	147	0	147	180
Trần Hưng Đạo	332	0	332	400
Đại Yên	155	0	155	190
Hồng Gai	456	0	456	550
Bãi Cháy	420	1	421	510
Hà Khẩu	478	0	478	580
Giếng Đáy	390	0	390	470
Hùng Thắng	154	0	154	190
Tuần Châu	29	0	29	40
Cao Xanh	261	1	262	320
Yết Kiêu	220	0	220	270
Quảng La	50	1	51	70
Đồng Lâm	76	0	76	100
Thống Nhất	260	0	260	320
Dân Chủ	32	0	32	40
Tân Dân	41	0	41	50
Sơn Dương	75	0	75	90
Lê Lợi	90	0	90	110
Đồng Sơn	91	0	91	110
Hòa Bình	20	0	20	30
Kỳ Thượng	17	0	17	20
Bằng Cả	40	0	40	50
Hoành Bồ	233	0	233	280
Vũ Oai	35	0	35	40

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

1. Tổ chức tập huấn hướng dẫn cho cán bộ y tế việc triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td:

- Thời gian triển khai: trong tháng 9/2024

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Ninh.

- Thành phần:

+ Trung tâm Y tế thành phố: Lãnh đạo, cán bộ phụ trách công tác TCMR, bộ phận được;

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố: 01 người

+ Lãnh đạo các trường tiểu học/Y tế học đường: mỗi trường 01 người

+ Trạm Y tế: 2-3 người/TYT

+ Số lượng: dự kiến 134 người

- Nội dung triển khai:

+ Phổ biến, thống nhất kế hoạch: mục tiêu chiến dịch; đối tượng; phương thức triển khai; thời gian triển khai.

+ Hướng dẫn tổ chức chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td: điều tra đối tượng; bố trí các điểm tiêm chủng, tổ chức tiêm vét; các hoạt động truyền thông trước và trong chiến dịch; kỹ năng thực hành tiêm chủng, bảo quản vắc xin, an toàn tiêm chủng; xử lý phòng và chống sốc; giám sát phản ứng sau tiêm chủng; hủy an toàn.

+ Sử dụng biểu mẫu: điều tra thống kê đối tượng, ghi chép, báo cáo nhanh, báo cáo kết thúc chiến dịch.

2. Điều tra, lập danh sách đối tượng:

- Thời gian điều tra đối tượng: Từ tháng 9/2024 hoàn thành muộn nhất ngày 15/9/2024.

- Đầu mối thực hiện: Trạm Y tế xã/phường.

- Đơn vị phối hợp: Các trường tiểu học, Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng khu phố, thôn bản.

- Công cụ: Sử dụng các biểu mẫu để thống kê danh sách trẻ đối tượng cần tiêm vắc xin Td (*phụ lục 1, 2*).

- Phương thức điều tra:

+ Điều tra trong trường học: Lập danh sách theo lớp đối với trẻ đi học niên học 2024-2025, ngày sinh từ 01/01/2017 đến 31/12/2017. Cần trao đổi với Ban giám hiệu các trường về kế hoạch phối hợp triển khai với trạm y tế, đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ y tế học đường (nếu có) thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp học (*theo hướng dẫn tại Phụ lục 1*)

+ Điều tra tại cộng đồng: Đối tượng là trẻ 7 tuổi tại cộng đồng không đi học theo tổ/ấp/thôn bản với sự hỗ trợ của Y tế thôn bản, cộng tác viên dân số, trưởng thôn, tổ trưởng dân phố trên địa bàn. Đối tượng là trẻ sinh từ 01/01/2017 đến 31/12/2017 đang có mặt tại địa phương. Danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lai, lưu ý những trẻ chưa được quản lý tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư (*theo hướng dẫn tại Phụ lục 2*).

+ Huy động sự hỗ trợ Ban ngành đoàn thể xã, phường, quản lý tạm trú để phát hiện và lập danh sách trẻ, tránh bỏ sót đối tượng đặc biệt trẻ không đi học.

- Địa bàn có nhiều trẻ vắng lai: phường Bãi Cháy.

- Địa bàn có nhóm dân sống biệt lập, xa trung tâm, khó tiếp cận: phường Hà Phong.

- Thực hiện điều tra, rà soát từng hộ gia đình tại các khu nhà trọ, bến thuyền, khu di cư, vùng giáp ranh, cụm dân cư thuộc khu vực biệt lập, hẻo lánh.

3. Truyền thông:

3.1. Mục đích: Đảm bảo các đối tượng tham gia có liên quan và cộng đồng xã hội có hiểu biết cụ thể và rõ ràng về chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin uốn ván bạch hầu giảm liều (Td)

3.2. Nội dung:

- Sự nguy hiểm của bệnh uốn ván, bạch hầu đối với sức khỏe và sự sống của trẻ em và cộng đồng.

- Các thông tin về vắc xin, đối tượng tiêm và lợi ích của tiêm vắc xin uốn ván bạch hầu giảm liều (Td).

- Địa điểm và ngày giờ chiến dịch được tổ chức ở địa phương.

3.3. Đối tượng của hoạt động truyền thông:

- Các cơ quan chỉ đạo và tổ chức tham gia có liên quan: Lãnh đạo chính quyền, cán bộ các ban ngành, đoàn thể, đặc biệt là hệ thống y tế, giáo dục, quân y, bộ đội biên phòng.

- Các đối tượng tham gia có liên quan ở cộng đồng: cộng tác viên, y tế thôn bản, trưởng thôn/bản, tổ trưởng dân phố, cộng tác viên, hội phụ nữ...

- Các gia đình có đối tượng trẻ tham gia trong chiến dịch.

3.4. Hình thức:

- Đăng tải thông điệp truyền thông về chiến dịch tiêm vắc xin uốn ván-bạch hầu giảm liều (Td) trên trang web của Thành phố, phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh, truyền hình Thành phố và các xã, phường.

- Truyền thông trực tiếp thông qua lãnh đạo địa phương, cộng đồng, các cộng tác viên và các giáo viên ở các trường học trên địa bàn Thành phố...

- Tuyên xã, phường: Treo băng rôn truyền thông chiến dịch tại trụ sở UBND các xã, phường, Trạm Y tế, các trường tiểu học trên địa bàn, thông báo hàng ngày trên loa truyền thanh của địa phương về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

- Các trường tiểu học: Trạm Y tế xã/phường phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td, gửi giấy mời cho phụ huynh học sinh thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng.

- Sử dụng tờ rơi, áp phích, băng rôn.

3.5. Thời gian:

- Trước và trong khi triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Td.

4. Ước tính và cung ứng vắc xin Td và vật tư tiêm chủng

- Vắc xin Td sử dụng trong chiến dịch là vắc xin do Viện Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất, lọ 10 liều, dạng dung dịch.

- Dựa trên số đối tượng cần tiêm chủng, các tuyến dự trù nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng cần thiết.

+ Số vắc xin Td (liều) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến ($\geq 90\%$) x Hệ số sử dụng (1,3)

+ Số bơm kim tiêm tự khóa 0,5ml hoặc bơm 1ml (cái) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm chủng dự kiến ($\geq 90\%$) x Hệ số hao phí sử dụng (1,1)

+ Số hộp an toàn (cái) = (Tổng số bơm kim tiêm/100) x Hệ số hao phí sử dụng (1,1)

- Trung tâm Y tế Thành phố:

+ Tiếp nhận vắc xin và vật tư tiêm chủng từ kho tỉnh về kho Trung tâm Y tế để bảo quản, vận chuyển và cấp phát cho các Trạm Y tế xã, phường.

+ Lập kế hoạch và cấp phát vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn cho các xã, phường

+ Thời hạn hoàn thành vận chuyển vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn tới xã, phường là trước thời điểm triển khai của xã đó từ 1- 3 ngày đối với các xã xa, hoặc ngay trước buổi tiêm đối với các xã gần.

- Trạm Y tế các xã, phường:

+ Nhận vắc xin từ Trung tâm Y tế, bảo quản và vận chuyển vắc xin tới các điểm tiêm trước buổi tiêm chủng.

+ Vận chuyển đầy đủ vật tư đến các điểm tiêm lưu động trước buổi tiêm.

5. Tổ chức tiêm chủng:

5.1. Số buổi tiêm chủng: tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn, không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm.

- Tất cả các xã, phường sẽ triển khai tiêm chủng đồng loạt từ 1 - 2 bàn tiêm cùng 1 lúc.

- Phân công nhân lực tại điểm tiêm và phương án hỗ trợ của tuyến trên, đặc biệt là tăng cường cán bộ y tế khám sàng lọc và cấp cứu lưu động.

- Đối với điểm tiêm chủng tại trường học: **nên bố trí một phòng tiêm riêng biệt**, tổ chức tiêm cuốn chiếu từng lớp, lần lượt cho từng trẻ. Cần có sự tham gia của thầy/cô giáo tại điểm tiêm chủng. Tránh phản ứng lan truyền và có kế hoạch xử trí kịp thời khi có phản ứng tâm lý, ảnh hưởng tới tâm lý học sinh, phụ huynh.

- Điểm tiêm tại Trạm Y tế: cần xây dựng phương án cụ thể phối hợp với trường học thông báo thời gian di chuyển sang Trạm Y tế tiêm với các trường hợp hoãn tiêm hoặc nghỉ học trong ngày tổ chức tiêm chủng tại trường.

- Tổ chức tiêm vét cho các đối tượng sau khi kết thúc chiến dịch.

- Điểm tiêm chủng: Dự kiến tại trường tiểu học và Trạm Y tế (tiêm vét tại Trạm Y tế xã, phường)

5.2. Đảm bảo an toàn tiêm chủng:

5.2.1. Chuẩn bị trang thiết bị, cơ sở vật chất trước buổi tiêm:

- Phối hợp giữa trường học và Trạm Y tế xã, phường chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện cấp cứu...trước ngày tiêm chủng.

- Vệ sinh phòng tiêm, phòng làm việc, ngoại cảnh trước và sau mỗi buổi tiêm chủng.

- Thực hiện nghiêm túc Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

- Khám sàng lọc trước tiêm chủng theo Quyết định 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023.

5.2.2. Phòng chống sốc:

- Trang bị nhân lực tại chỗ, hỗ trợ của hệ điều trị. Theo dõi, xử trí kịp thời phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) bao gồm các trường hợp phản ứng nặng và cụm ca phản ứng.

- Đảm bảo đầy đủ phương tiện cấp cứu, hộp chống sốc có đầy đủ thuốc chống sốc theo danh mục còn hạn: 02 - 03 hộp/TYT (tùy vào số lượng điểm tiêm).

- Tuyên truyền cho học sinh và giáo viên, phụ huynh cho trẻ ăn trước khi đi tiêm và thực hiện theo dõi sau tiêm đúng quy định.

- Tổ chức đội cấp cứu lưu động: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện Đa khoa Hạ Long mỗi đơn vị bố trí 01 đội cấp cứu lưu động theo phân tuyến đồng thời chuẩn bị sẵn sàng phương tiện vận chuyển, xử lý cấp cứu tại bệnh viện.

- Theo dõi, xử trí kịp thời phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) bao gồm các trường hợp phản ứng nặng và cụm ca phản ứng

- Trung tâm Y tế thành phố Hạ Long: Bố trí một đội cấp cứu và xe thường trực trong những ngày tiêm chủng.

5.2.3. Xử lý rác thải y tế:

- Sau mỗi buổi tiêm chủng tiến hành thu gom và xử lý bom kim tiêm, chất thải y tế theo quy định. Không tiêu hủy rác thải tại các điểm tiêm vắc xin lưu động.

5.2.4. Tiêm vét các đối tượng hoãn tiêm:

- Rà soát và tiêm vét: Những trẻ thuộc diện đối tượng đã được đăng ký hoặc chưa được đăng ký có mặt tại địa bàn ở thời điểm triển khai cần được tiêm vét.

Tiêm vét là hoạt động bắt buộc cần được dự kiến trong kế hoạch. Để hạn chế số trẻ bị bỏ sót cần thực hiện các nội dung sau:

+ Trong buổi tiêm: Phối hợp với các cộng tác viên cơ sở để thông báo và vận động cha mẹ đưa trẻ đến tiêm chủng. Bổ sung thêm vào danh sách các trẻ vắng lai và thống kê riêng theo mẫu ghi chép và báo cáo.

+ Vào cuối mỗi buổi tiêm: Đánh dấu và xác định các trẻ chưa tiêm trong danh sách đã đăng ký ban đầu cũng như trẻ vắng lai mới phát hiện. Kịp thời thông báo trên loa truyền thanh hoặc tìm cách thông báo cho gia đình những trẻ chưa được tiêm để đưa trẻ đến.

+ Cuối đợt: Tổng hợp số lượng trẻ chưa tiêm cần được tiêm vét để bố trí đội tiêm, xác định thời gian và hậu cần vật tư cho tiêm vét. Phân công cán bộ liên hệ với các hộ gia đình thông báo lại địa điểm và thời gian tiêm vét và huy động trẻ đối tượng ra tiêm.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn: Cần có kế hoạch tiêm vét vào ngày tiêm chủng thường xuyên trong tháng.

5.3. Kiểm tra, giám sát:

- Trung tâm Y tế thành phố giám sát trước, trong và sau chiến dịch:

+ Trước chiến dịch: Điều tra đối tượng, lập kế hoạch tổ chức điểm tiêm chủng, dự trữ vắc xin vật tư tiêm chủng, phân công nhân lực, xử trí cấp cứu phản ứng sau tiêm chủng (nếu có). Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng, chuẩn bị trước tiêm, tuyên truyền.

- Kiểm tra, giám sát trong chiến dịch: Công tác bảo quản vắc xin, kỹ thuật tiêm Giám sát công tác tổ chức buổi tiêm chủng và đảm bảo an toàn tiêm chủng (khám sàng lọc, theo dõi sau tiêm). Giám sát phản ứng sau tiêm chủng.

+ Sau chiến dịch: Xử lý rác thải y tế; đánh giá nhanh tỷ lệ tiêm chủng, rà soát đối tượng tiêm vét, ghi chép, thống kê báo cáo. cập nhật toàn bộ danh sách trẻ tiêm trong chiến dịch vào Hệ thống Quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

5.4. Theo dõi, báo cáo:

- Cập nhật, theo dõi kết quả triển khai để có kế hoạch đáp ứng phù hợp nhằm đạt tỷ lệ đề ra.

- Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin theo biểu mẫu quy định.

+ Thực hiện báo cáo kết quả tiêm vắc xin hàng tuần trong thời gian tổ chức tiêm chủng và báo cáo tổng hợp kết quả sau khi kết thúc chiến dịch.

+ Trung tâm Y tế thành phố tổng hợp kết quả tiêm chủng toàn thành phố về TTKSBTT tỉnh QN sau khi kết thúc chiến dịch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí trung ương: Cung ứng đầy đủ vắc xin.

2. Kinh phí tuyến tỉnh cho hoạt động chiến dịch:

(Thực hiện chi theo Quyết định số 109/QĐ-SYT ngày 20/02/2024 về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024

- Kinh phí triển khai phương án dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực Y tế - Dân số)

- Kinh phí cho các hoạt động triển khai:

+ Hội nghị triển khai, tập huấn

+ Xăng xe, giám sát và tiếp nhận và vận chuyển vắc xin và vật tư tiêm chủng từ tỉnh đến huyện

+ Truyền thông

+ Hỗ trợ in giấy mời, giấy xác nhận, bảng kiểm tiêm chủng

+ Hỗ trợ điều tra, lập danh sách đối tượng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế Thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm y tế thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024.

- Chủ trì và phối hợp với Trung tâm y tế Thành phố thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai tiêm chủng và tổng hợp báo cáo theo qui định.

- Chủ trì và phối hợp với Trung tâm Y tế rà soát các điều kiện đảm bảo an toàn tiêm chủng; Tổ chức tiêm chủng.

- Tổng hợp báo cáo, đề xuất khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, tham mưu Thường trực UBND Thành phố giải quyết kịp thời.

- Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố tham mưu nguồn kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện theo kế hoạch.

2. Trung tâm Y tế Thành phố

- Phối hợp với Phòng Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024.

- Hướng dẫn các Trạm Y tế thực hiện Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trong tiêm chủng theo đúng hướng dẫn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai tiêm chủng.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tập huấn phổ biến lại cho cán bộ tiêm chủng các phường sử dụng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) và triển khai Thông tư số 34/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế về hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định 104/1016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Phối hợp với Phòng Y tế rà soát các điều kiện đảm bảo an toàn tiêm chủng; Tổ chức tiêm chủng; Đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Giám sát, hỗ trợ chuyên môn trong buổi tiêm chủng.

- Giám sát quản lý, sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng.

- Xây dựng phương án hỗ trợ cấp cứu, vận chuyển và điều trị các trường hợp phản ứng sau tiêm.

- Dự trữ nhu cầu vắc xin và vật tư tiêm chủng.

- Kiểm tra, giám sát tổng hợp và báo cáo theo qui định.

- Chỉ đạo và giám sát các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn (các Trạm y tế) thực hiện tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) theo đúng hướng dẫn của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;

- Tiếp nhận vắc xin và vật tư tiêm chủng từ kho tỉnh về kho Trung tâm Y tế để bảo quản, vận chuyển và cấp phát cho các Trạm Y tế xã, phường.

- Lập kế hoạch và cấp phát vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn cho xã, phường. Thời hạn hoàn thành vận chuyển vắc xin, bơm kim tiêm, hộp an toàn tới xã, phường là trước thời điểm triển khai của xã đó từ 1- 3 ngày đối với các xã xa, hoặc ngay trước buổi tiêm đối với các xã, phường gần.

- Tổng hợp số liệu tiêm chủng báo cáo về Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Y tế theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm Y tế:

- + Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố và các Trường tiểu học trong toàn Thành phố lập danh sách toàn bộ học sinh tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) theo đúng độ tuổi.

- + Xây dựng kế hoạch và thực hiện triển khai chiến dịch tiêm chủng bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) cho các đối tượng đủ điều kiện tiêm trên địa bàn đảm bảo an toàn, hiệu quả, trong đó xác định rõ đối tượng tiêm chủng, nhu cầu vắc xin và các nguồn lực để đảm bảo triển khai tiêm chủng bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) tại địa phương. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn tiêm chủng đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- + Rà soát, tổng hợp, lưu trữ danh sách đối tượng tiêm chủng trên hệ thống máy tính. Cập nhật danh sách đối tượng lên phần mềm hệ thống tiêm chủng Quốc gia.

- + Tổ chức điểm tiêm cố định tại trạm y tế thực hiện đúng theo quy định của Bộ Y tế, không tổ chức điểm tiêm ở hành lang, hoặc ngoài sân, đồng thời tổ chức theo lối một chiều, có bàn tiếp nhận ghi sổ, bàn tư vấn khám phân loại, bàn tiêm vắc xin, nơi cho các bà mẹ và đối tượng ngồi chờ 30 phút sau tiêm.

- + Đối với điểm tiêm chủng tại trường học: **nên bố trí một phòng tiêm riêng biệt**, tổ chức tiêm cuốn chiếu từng lớp, lần lượt cho từng trẻ. Cần có sự tham gia của thầy/cô giáo tại điểm tiêm chủng. Tránh phản ứng lan truyền và có kế hoạch xử trí kịp thời khi có phản ứng tâm lý, ảnh hưởng tới tâm lý học sinh, phụ huynh.

+ Điểm tiêm tại Trạm Y tế: cần xây dựng phương án cụ thể phối hợp với trường học thông báo thời gian di chuyển sang Trạm Y tế tiêm với các trường hợp hoãn tiêm hoặc nghỉ học trong ngày tổ chức tiêm chủng tại trường.

+ Tổ chức tiêm vét cho các đối tượng sau khi kết thúc chiến dịch.

+ Tại bàn tiêm vắc xin phải có hộp thuốc chống sốc với đầy đủ cơ số thuốc và dụng cụ theo đúng quy định của Bộ Y tế.

+ Theo dõi, giám sát và ghi nhận các trường hợp phản ứng sau tiêm, điều tra báo cáo theo quy định.

+ Trước khi tiêm vắc xin nhân viên y tế có trách nhiệm tư vấn cho các bà mẹ/người đưa trẻ đi tiêm về tác dụng phụ của loại vắc xin vừa tiêm và hướng dẫn ngồi chờ để theo dõi 30 phút sau tiêm.

+ Tại trạm y tế phải tuyệt đối bảo quản vắc xin, dung môi đúng theo quy định, kiểm tra nhiệt độ 2 lần/ngày (sáng và chiều) trong thời gian lưu vắc xin tại trạm. Đồng thời phải xây dựng quy chế, xử lý vắc xin, sinh phẩm y tế khi mất điện, hoặc có sự cố về dây chuyền lạnh.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố:

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn Thành phố phối hợp với Trạm Y tế xã, phường tăng cường tổ chức các hoạt động truyền thông, tổ chức các buổi học ngoại khoá về tác dụng của việc tiêm chủng phòng bệnh, những phản ứng có thể gặp sau khi tiêm chủng và cách theo dõi, chăm sóc người được tiêm chủng cho giáo viên và học sinh.

- Phối hợp với Trạm Y tế trên địa bàn lập danh sách đối tượng tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024, mỗi trường phối hợp với Trạm Y tế bố trí 01 điểm tiêm chủng tại trường đảm bảo theo nguyên tắc 1 chiều: khu vực đón tiếp, khu vực khám phân loại và tiêm chủng, khu vực theo dõi sau tiêm, sắp xếp thời gian tiêm của từng lớp phù hợp, đảm bảo an toàn và đạt kế hoạch đề ra

- Tổ chức tuyên truyền, thông báo cho cha mẹ học sinh biết về lịch tiêm của con em họ để phối hợp trong việc theo dõi sau tiêm tại gia đình.

- Hỗ trợ nhân lực cho việc tổ chức các điểm tiêm chủng tại trường: đón tiếp, theo dõi sau tiêm chủng, phối hợp tổ chức giám sát trước, trong và sau khi triển khai chiến dịch.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố:

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí, huy động nguồn lực triển khai kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024.

5. Đề nghị bệnh viện: đa khoa tỉnh, đa khoa Hạ Long, Sản Nhi, Bãi Cháy:

- Đề nghị các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hạ long và Trung tâm Y tế Thành phố kiện toàn các đội cấp cứu ngoại viện theo qui định, chuẩn bị đầy đủ phương tiện, trang thiết bị, thuốc.

- Sẵn sàng tiếp nhận và xử trí tốt các trường hợp tai biến sau tiêm chủng.
- Thực hiện hỗ trợ các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn về khám sàng lọc và xử trí cấp cứu các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng khi có yêu cầu.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường:

- Chỉ đạo các ban, ngành và đoàn thể phối hợp với Trạm Y tế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện triển khai kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024 trên địa bàn xã, phường.

- Tăng cường công tác truyền thông trên hệ thống loa truyền thanh của phường, các hội nghị của các ban, ngành, tổ dân, khu phố ... huy động các ban ngành, đoàn thể (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội liên hiệp phụ nữ, đoàn thanh niên, các cơ sở giáo dục, người có uy tín trong cộng đồng ...) hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền vận động người dân tham gia chương trình tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván-Bạch hầu giảm liều (Td).

- Bố trí kinh phí địa phương hỗ trợ các hoạt động thực hiện chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) cho học sinh tiểu học trên địa bàn.

- Bố trí nhân lực hỗ trợ theo dõi, giám sát trong suốt quá trình triển khai chiến dịch, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong công tác tiêm phòng.

- Tổng hợp báo cáo kết quả và quyết toán thuốc ngay sau khi kết thúc chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024 về Trung tâm Y tế Thành phố theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về kết quả triển khai thực hiện chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván-Bạch hầu giảm liều (Td) tại địa phương mình.

7. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa Thành phố:

- Tổ chức lấy tin bài, hình ảnh số liệu làm phóng sự, phản ánh và tuyên truyền kịp thời các hoạt động triển khai kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024 trên đài truyền thanh, truyền hình và cổng thông tin điện tử Thành phố.

- Phối hợp với ngành y tế triển khai các nội dung truyền thông theo yêu cầu của công tác tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td).

- Thực hiện đa dạng hóa về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng số như website, mạng xã hội, các ứng dụng thông minh...

8. Các phòng ban, đơn vị chức năng Thành phố:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế Thành phố trong việc triển khai kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) năm 2024. Tăng cường công tác tuyên truyền về tác dụng của tiêm phòng trong cộng đồng, cán bộ công chức, viên chức; theo dõi, báo cáo kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng. Vận động cha mẹ, người giám hộ cho con, em tham gia tiêm chủng đầy đủ theo quy định..

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Đoàn thể chính trị xã hội Thành phố; các đơn vị, doanh nghiệp, Ban quản lý các chợ, các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn thành phố Hạ Long

Theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với chính quyền địa phương và ngành Y tế tham gia tích cực, chủ động tăng cường công tác tuyên truyền trong nhân dân, hội viên, cán bộ công chức, viên chức về tính chất nguy hiểm, các dấu hiệu nhận biết về triệu chứng, đường lây và cách phòng tránh bệnh Bạch hầu, Ho gà để mọi người hiểu và tự giác tham gia công tác phòng chống bệnh Bạch hầu, đưa trẻ trong độ tuổi đi tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) đạt kết quả cao.

Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, các đơn vị y tế đóng trên địa bàn Thành phố phối hợp; yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, phường, các đơn vị doanh nghiệp, Ban quản lý các chợ, các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn Thành phố có liên quan căn cứ vào Kế hoạch này các đơn vị khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Sở y tế QN (B/c);
- TT Thành ủy (B/c);
- TT HĐND TP (B/c);
- CT, các PCT UBND TP (C/đ);
- Các đơn vị tại mục VI (p/h, t/h);
- UBND các xã, phường;
- Lưu./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Sơn

**HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td
TẠI TRƯỜNG HỌC**

1. Đối tượng là tất cả học sinh đang học tại các trường tiểu học niên học 2024-2025.
2. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
3. Viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/13.
4. Cột ngày tiêm sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
5. Nếu đối tượng bị hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp, bị ốm, bị mắc bất cứ bệnh nào tại thời điểm tiêm vắc xin hoặc có tiền sử phản ứng với mũi tiêm uốn ván, bạch hầu trước đó thì ghi thông tin vào cột ghi chú.

**HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG
CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG**

1. Đối tượng 7 tuổi bao gồm cả nam và nữ, sinh từ ngày 01/01/2017 đến ngày 31/12/2017.
2. Danh sách điều tra đối tượng được lập theo từng thôn/ấp/tổ.
3. Viết theo định dạng 2 ký tự ngày, 2 ký tự tháng, 2 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/17.
4. Cột ngày tiêm sẽ do cán bộ y tế điền sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
5. Nếu đối tượng bị hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, bị ốm, bị mắc bất cứ bệnh nào tại thời điểm tiêm vắc xin hoặc có tiền sử phản ứng với mũi tiêm uốn ván, bạch hầu trước đó thì ghi thông tin vào cột ghi chú

PHU LUC 3:

**BỘ Y TẾ
DỰ ÁN TCMR**

BÁO CÁO TUẦN KẾT QUẢ TIÊM BỔ SUNG VẮC XIN Td NĂM 2024

Khu vực:

Từ ngày / /202... đến ngày / /202...

Tỉnh/thành phố:

Huyện/Quận/Thị xã:

Phường/Xã:

TT	Địa phương	Vắc xin Td (Liều)		Kết quả tiêm vắc xin Td					Số trường hợp phản ứng sau tiêm chủng					
		Số nhận	Số sử dụng (tính theo liều các lọ đã mở)	Số đối tượng	Số tiêm được	Số chống chỉ định	Số tạm hoãn	Số tiêm vãng lai	Phản ứng thông thường					Tai biến nặng sau tiêm chủng
									Số trường hợp*	Sốt ≤39°C	Sốt >39°C	Sung, đau tại chỗ tiêm	Các triệu chứng khác	
1														
2														
3														
4														
5														
...														
Cộng														
Cộng dồn														

(* Tổng hợp số trường hợp phản ứng thông thường sau tiêm chủng (có trường hợp >1 triệu chứng)

Người lập báo cáo
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 4:
TỈNH: _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 202...

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG
TIÊM BỔ SUNG VẮC XIN Td CHO TRẺ 7 TUỔI NĂM 2024

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

Kết quả chung:

1.1. Kết quả tiêm đợt 1

Tuổi	Số đối tượng	Số trẻ đã tiêm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
7 tuổi đợt 1				
Tổng				
<i>Trẻ vắng lai</i>				

1.2. Kết quả tiêm đợt 2

Tuổi	Số đối tượng	Số trẻ đã tiêm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
7 tuổi đợt 2				
7 tuổi tiêm vét đợt 1				
Tổng				
<i>Trẻ vắng lai</i>				

1.3. Kết quả tiêm đợt 3

Tuổi	Số đối tượng	Số trẻ đã tiêm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
7 tuổi đợt 3				
7 tuổi tiêm vét đợt 2				
Tổng				
<i>Trẻ vắng lai</i>				

1.4. Tổng hợp kết quả chung 3 đợt

Tuổi	Số đối tượng	Số trẻ đã tiêm	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
7 tuổi đợt 1				

7 tuổi tiêm đợt 2				
7 tuổi tiêm đợt 3				
Tổng số tiêm vét				
Tổng				
<i>Trẻ vãng lai</i>				

2. Kết quả theo địa phương:

Huyện	Số đối tượng	Kết quả triển khai					Số trẻ vãng lai	Phản ứng sau tiêm chủng	
		Tại trường học	Tại TYT	Nơi khác	Tổng số trẻ	Tỷ lệ (%)		Thông thường	Tai biến nặng
Tổng:									

Tiêm chủng vùng nguy cơ cao:

- Số thôn/ấp/bản/tổ vùng khó khăn:
- Nhóm đối tượng khó tiếp cận:
- Số đối tượng vùng khó tiếp cận: Số tiêm được: đạt.....%
- Lý do không tiêm chủng:
.....
.....
- Số xã/phường có tỷ lệ tiêm chủng thấp:
 - <50%: (đơn vị)
 - 50-80%: (đơn vị)
 - 80-<90%: (đơn vị)

II. PHẢN ỨNG SAU TIÊM VẮC XIN Td, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ TẠM HOÃN

1. Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin Td	Số ca
 (trường hợp)
 (trường hợp)
 (trường hợp)
2. Số trường hợp phải chống chỉ định (trường hợp)
3. Số trường hợp tạm hoãn (trường hợp)
<i>Lý do:</i> (trường hợp)
..... (trường hợp)
..... (trường hợp)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

-
-
-

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian chung triển khai tiêm vắc xin tại xã/ huyện:
Từ ngày tháng năm 20 đến ngày tháng năm 20
- Tổng số điểm tiêm chủng:, trong đó:
 - Số điểm tiêm chủng tại trạm:
 - Số điểm tiêm chủng tại trường học:
 - Số điểm tiêm chủng khác:

2.2. Hoạt động truyền thông

a. Lễ phát động: ... Có; ... Không

- Tuyên tỉnh (ngày tổ chức):
- Tuyên huyện:/..... huyện tổ chức lễ phát động
- Tuyên xã:/..... xã tổ chức lễ phát động

b. Công tác tuyên truyền

Công tác thực hiện	Số lượt
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	

Tổng số lớp huấn luyện đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	

2.3. Hậu cần

a. Số phương tiện đã sử dụng:

Ô tô:.....; Xe máy:; Xe đạp:.....

Ghe:; Thuyền:; Ngựa:; Khác:.....

b. Cấp vắc xin, vật tư tiêm chủng

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/ Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
<i>Dây chuyền lạnh</i>						
Tủ lạnh (cái)						
Tủ đá (cái)						
Hòm lạnh (cái)						
Phích vắc xin (chiếc)						
Bình tích lạnh (cái)						
Số đá lạnh sử dụng (kg)						
<i>Vắc xin, vật tư</i>						
Vắc xin Td (liều)						
BKT 0,5ml (cái)						
Hộp an toàn (chiếc)						
Vật tư khác:						

*: Số liều vắc xin đã tiêm cho trẻ và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

2.4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp (nếu có)	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	

Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

a. Công tác giám sát

- Tuyển tỉnh: Số lượt giám sát:lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm.

- Tuyển huyện: Số lượt giám sát: lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm.

b. Nhân lực trực tiếp tham gia

Cán bộ y tế	Lượt người	Người tình nguyện	Lượt người
Khối cơ quan quản lý		Giáo dục	
Khối bệnh viện		Hội chữ Thập đỏ	
Khối trường Y		Hội phụ nữ	
Khối Y học dự phòng		Mặt trận Tổ quốc	
Quân Y và Y tế các ngành khác		Đoàn Thanh niên	
		Ban, Ngành, đoàn thể khác	
Tổng số		Tổng số	

a. IV. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

-
-
-
-
-

2. Khó khăn

-
-

-
-
-
-
-
-
-
-
-

V. NHẬN XÉT

Người tổng hợp
(ký ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)